TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ ÔN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
Độc lập Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2018/QĐST-KDTM

Trà Ôn, ngày 27 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải tLnh ngày 19 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 15/2018/TLST-KDTM ngày 10 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải tLnh về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải tLnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần C

Địa chỉ trụ sở: quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T – Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng thương mại cổ phần C, là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phan Thành R, địa chỉ phường P, thành phố K, tỉnh Vĩnh Long, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền ngày 26/5/2017)

Bị đơn: Chị Phan Thị Kiều K, sinh năm 1982

Địa chỉ cư trú: ấp V, xã H, huyện Q, tỉnh Vĩnh Long

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1946

2/ Ông Phan Hòa V, sinh năm 1969

3/ Chị Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1971

4/ Chị Phan Thảo M, sinh năm 1994

Cùng địa chỉ cư trú: đường P, Khóm R, Phường Q, thành phố J, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Phan Thị Kiều K có nghĩa vụ trả Ngân hàng thương mại cổ phần C số tiền vay vốn còn nợ 236.000.000đ (hai trăm ba mươi sáu triệu đồng), lãi tính đến ngày 19/11/2018 là 72.500.000đ (bảy mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng). Tổng cộng 298.500.000đ (hai trăm chín mươi tám triệu năm trăm ngàn đồng) vào ngày 01/3/2019. Đồng thời chịu lãi tiếp từ ngày 20/11/2018 theo hợp đồng tín dụng số 16.62.185/2016-HĐTDHM/NHCT800 ngày 18/5/2016 trên số nợ gốc đến khi trả xong nợ.

Trường hợp chị Phan Thị Kiều K không trả nợ như thỏa thuận thì bà Nguyễn Thị P, anh Phan Hòa V, chị Nguyễn Thị Thu L và chị Phan Thảo M có nghĩa vụ giao tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa 1496 diện tích 4.814,6m^2, tờ bản đồ số 2, tọa lạc tại ấp V, xã H, huyện R, tỉnh Vĩnh Long theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 704187 do Ủy ban nhân dân huyện Q cấp ngày 27/10/2008 cho hộ bà Nguyễn Thị P theo hợp đồng thế chấp số 704187/HĐTC ngày 04/01/2017 đã được công chứng tại Văn phòng công chứng Phương Anh ngày 04/01/2017 và đăng ký thế chấp tại văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện P ngày 04/01/2017 để thi hành án.

2.2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Là 7.462.500đ (bảy triệu bốn trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng) chị Phan Thị Kiều K nộp toàn bộ.

Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần C số tiền tạm ứng án phí 12.981.000đ (mười hai triệu chín trăm tám mươi mốt ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0014807 ngày 10/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

đã ký

Hồ Hoàng Phong